

Số: 206/CBTT-NCTS

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP. HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM**

Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài

Mã chứng khoán: NCT

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2 Tòa nhà NTS - Sân bay Quốc tế Nội Bài, Xã Mai Đình,
Huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 35840905

Fax: (84-24) 35840906

Người thực hiện công bố thông tin: **Đình Văn Đình**

Địa chỉ: Số 14, Ngõ 7, Phố Ao Sen, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, TP.Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0913095242 Fax: (84-24) 35840906

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Nội dung thông tin công bố: Công bố thông tin về Báo cáo thường niên năm 2021.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty, chuyên mục quan hệ cổ đông vào ngày 28/03/2022 tại đường dẫn: www.noibaicargo.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Báo cáo thường niên năm 2021.

**TUQ. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD;
- Lưu VT.



Đình Văn Đình



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI
Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội
Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906
Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI
Năm 2021

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên tiếng Việt : Công ty Cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài
- Tên tiếng Anh : NOIBAI CARGO TERMINAL SERVICES JSC
- Tên viết tắt : NCTS
- Mã cổ phiếu : NCT
- Địa chỉ : Sân bay quốc tế Nội Bài, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Số điện thoại : (84-24) 3 584 0905 Số fax: (84-24) 3 584 0906
- Website : <http://www.noibaicargo.com.vn>
- Vốn điều lệ và thực góp: 261.669.400.000 đồng.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 0101640729 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/04/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 06/05/2016.

Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài được thành lập và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/05/2005. Sự ra đời của NCTS đáp ứng xu thế phát triển tất yếu của ngành dịch vụ phục vụ hàng hóa tại Việt Nam, tạo thêm những giá trị gia tăng về dịch vụ, đảm bảo đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng, góp phần quan trọng vào sự phát triển ngành hàng không của đất nước.

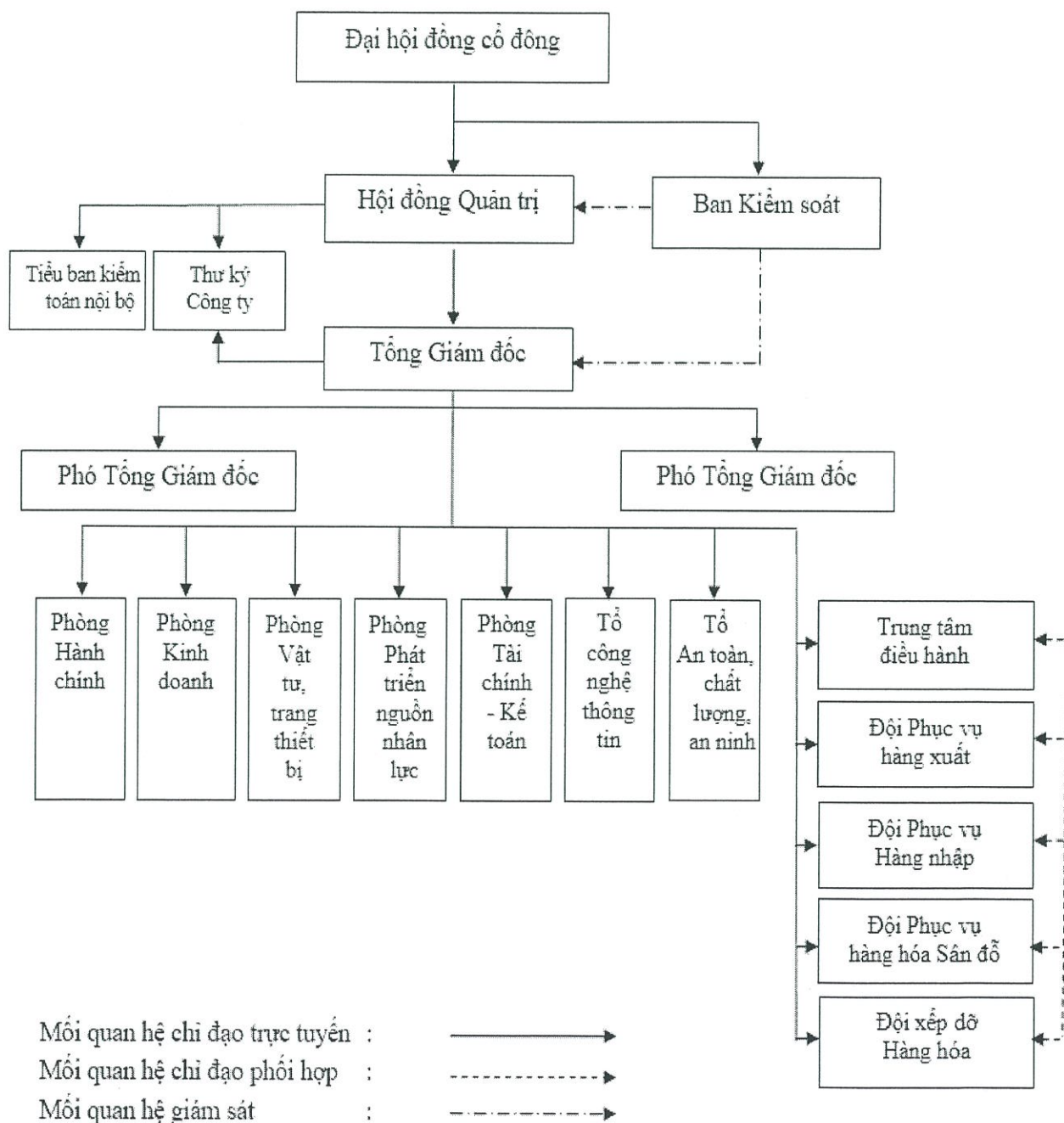
Ngày 08/01/2015, Công ty thực hiện niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HoSE). Kể từ đó đến nay, Công ty luôn nằm trong nhóm các công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- **Ngành nghề kinh doanh:** Công ty kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ phục vụ hàng hóa và các dịch vụ khác có liên quan đến dịch vụ phục vụ hàng hóa bằng đường không, đường biển, đường bộ.
- **Địa bàn kinh doanh:** Sân bay quốc tế Nội Bài, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- **Mô hình quản trị:** Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, các phòng ban chức năng và đơn vị sản xuất trực tiếp.
- **Cơ cấu bộ máy quản lý:** Công ty được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, các Luật khác và Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- **Sơ đồ tổ chức của Công ty:**



- **Các công ty con, công ty liên kết:** Không có

4. Định hướng phát triển:

- **Tầm nhìn, sứ mệnh của Công ty:** Trở thành công ty phục vụ hàng hóa hàng đầu khu vực, theo tiêu chuẩn chất lượng cam kết với khách hàng, phù hợp với tiêu chuẩn và sự phát triển của ngành hàng không.
- **Mục tiêu chủ yếu:** Công ty không ngừng đổi mới, chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ theo đúng tiêu chuẩn cam kết với khách hàng; mở rộng cơ sở vật chất, kho bãi; phát triển các loại hình dịch vụ mới dựa trên năng lực dịch vụ cốt lõi; phát triển đội ngũ cán bộ nhân viên đủ năng lực, trình độ nhằm mang lại giá trị gia tăng và tiện ích tối ưu cho khách hàng; đảm bảo quyền lợi cho người lao động và lợi ích của cổ đông.
- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:** Công ty tiếp tục tìm kiếm cơ hội mở rộng mặt bằng khai thác, đảm bảo ổn định lâu dài; thực hiện đồng bộ các giải pháp về quản trị, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) hiệu quả, nâng cao năng lực cạnh tranh; hợp tác, liên doanh liên kết với các đối tác trong chuỗi công đoạn phục vụ hàng hóa nhằm nâng cao, tối ưu hóa năng lực phục vụ.
- **Mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội, cộng đồng):** Công ty cam kết và luôn nỗ lực bảo vệ môi trường, bảo đảm sức khỏe, an toàn lao động và đóng góp lợi ích cho cộng đồng bằng việc sử dụng hợp lý nguyên vật liệu sản xuất, tuân thủ các quy định về môi trường, đầu tư công tác đào tạo nhằm phát triển con người và tham gia các hoạt động xã hội ý nghĩa.

5. Các rủi ro và biện pháp quản trị rủi ro:

Rủi ro về môi trường kinh doanh:

Năm 2021, dịch bệnh Covid-19 tiếp tục ảnh hưởng nặng nề đến kinh tế, thương mại và đời sống của cả thế giới. Ở Việt Nam, dịch bệnh diễn biến phức tạp ngay từ đầu năm, bắt đầu tại Hải Dương, lan sang các khu công nghiệp như Bắc Giang, Bắc Ninh và bùng phát mạnh tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam. Đặc biệt giãn cách xã hội kéo dài trong Quý 3/2021 tại các thành phố lớn như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương đã khiến nền kinh tế bị ảnh hưởng nghiêm trọng, lưu thông hàng hóa gián đoạn. Trong những tháng cuối năm, mặc dù các địa phương đã đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin, triển khai các chính sách hỗ trợ hoạt động SXKD góp phần phục hồi kinh tế, nhưng năm 2021 tiếp tục là năm có nhiều thách thức và khó khăn đối với các hoạt động SXKD của Công ty.

Rủi ro về thị trường hàng hóa, cạnh tranh:

Sản lượng hàng hóa thông qua Cảng Hàng không Quốc tế Nội Bài (Cảng HKQT) năm 2021 tăng trưởng so với năm 2020 và xấp xỉ bằng năm 2019 là năm trước đại dịch. Sản lượng tăng trưởng mạnh tập trung ở hàng quốc tế, đặc biệt là hàng xuất, trong khi đó sản lượng hàng nội địa tiếp tục bị ảnh hưởng và sụt giảm

ng nghiêm trọng do tình hình dịch bệnh trong nước. Tình hình cạnh tranh tại thị trường Nội Bài tiếp tục diễn ra gay gắt. Tuy nhiên với việc chủ động nâng cao chất lượng dịch vụ, thực hiện đồng bộ các giải pháp quản trị, Công ty vẫn giữ được mục tiêu thị phần và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021.

- *Rủi ro về kinh tế:*

Theo Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF), tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2021 là 5,9%, thấp hơn mức dự báo đưa ra từ những tháng đầu năm là 6%. Nguyên nhân chủ yếu vẫn là do ảnh hưởng nghiêm trọng từ đại dịch Covid-19. Tăng trưởng ở một số nước lớn như Mỹ, Nhật Bản, Đức giảm do sự gián đoạn sản xuất công nghiệp, thiếu hụt nguồn cung, đặc biệt là tình trạng thiếu chất bán dẫn và linh kiện. Các nền kinh tế mới nổi và đang phát triển phải đối mặt với các điều kiện tài chính thắt chặt hơn.

Tốc độ tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2021 chỉ đạt 2,58%, thấp hơn nhiều so với dự báo của các tổ chức kinh tế lớn trên thế giới. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 1,84%, là mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016 tới nay và lạm phát cơ bản tăng 0,81% so với năm trước nhờ các chính sách hỗ trợ người dân trong đại dịch.

Phục hồi thương mại toàn cầu có xu hướng chậm dần, giá cả và lạm phát có xu hướng tăng sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến nền kinh tế thế giới nói chung và thị trường hàng hóa nói riêng.

- *Rủi ro về chính trị:*

Năm 2021 để lại dấu ấn đậm nét về những chuyển dịch lớn trong cục diện chính trị, quân sự thế giới. Nguyên nhân xuất phát từ sự điều chỉnh, cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc và trung tâm quyền lực, làm nảy sinh trạng thái bất định, bất ổn và khó đoán định, như: kết thúc 20 năm cuộc chiến chống khủng bố ở Afghanistan; Mỹ điều chỉnh chính sách quân sự; sự bất ổn trong quan hệ Mỹ - Nga; Trung Quốc trở thành đối thủ cạnh tranh số 1 của Mỹ; Mỹ tăng cường quan hệ với đồng minh và các đối tác trong khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương... Điều đó đã, đang tác động không nhỏ tới từng quốc gia, khu vực và thế giới, ảnh hưởng đến ngành hàng không thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.

- *Rủi ro khác:*

Một số rủi ro mang tính bất thường, khả năng xảy ra rất ít nhưng có tác động lớn và nghiêm trọng đến hoạt động khai thác hàng hóa, gây thiệt hại đến tài sản, công trình cũng như sức khỏe người lao động như chiến tranh, động đất, bão lụt, hỏa hoạn...

Để hạn chế tối đa rủi ro và thiệt hại, Công ty luôn theo dõi sát các biến động và thực hiện các chính sách điều hành SXKD phù hợp, linh hoạt; thực hiện các giải pháp về thị trường, quản trị doanh thu, kiểm soát chặt chẽ chi phí; mua các gói bảo



hiểm hàng không, bảo hiểm cháy nổ, bảo hiểm rủi ro đặc biệt, bảo hiểm cho tài sản, trang thiết bị cũng như bảo hiểm sức khỏe cho người lao động; trang bị hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống báo động đảm bảo theo tiêu chuẩn tại các khu vực khai thác hàng hóa và văn phòng, tổ chức đào tạo, diễn tập định kỳ hàng năm cho người lao động.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Kết quả hoạt động SXKD năm 2021

Dịch bệnh trên thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, đặt ra nhiều thách thức cho nền kinh tế toàn cầu. Các hoạt động thương mại, logistics đặc biệt lĩnh vực vận tải hàng không còn gặp rất nhiều khó khăn dù bước đầu đã có những dấu hiệu tích cực.

Trong nước, làn sóng dịch bệnh bùng phát với quy mô và tính chất phức tạp khiến sản lượng hàng hóa nội địa sụt giảm nghiêm trọng. Tuy nhiên, sản lượng quốc tế, đặc biệt là hàng xuất, tăng trưởng tốt với số lượng lớn các chuyến bay charter chở hàng may mặc đi Mỹ và châu Âu.

Tình hình cạnh tranh tại thị trường Nội Bài trong năm 2021 tiếp tục diễn ra gay gắt. Doanh thu của Công ty bị ảnh hưởng do sản lượng nội địa sụt giảm, các chuyến bay thường lệ chưa được khai thác, cùng với đó là việc giảm giá phục vụ, miễn phí đối với các chuyến bay chở vắc xin và các trang thiết bị y tế phục vụ phòng chống dịch bệnh của các hãng hàng không.

Trong bối cảnh ảnh hưởng của dịch bệnh, Công ty đã tận dụng mọi cơ hội phục vụ các hãng hàng không duy trì khai thác chuyến bay chuyên chở hàng hóa. Ngoài việc duy trì phục vụ tốt các chuyến bay tăng chuyến của các hãng bay thường lệ, NCTS đã chủ động, nỗ lực nắm bắt thị trường để ký hợp đồng và phục vụ nhiều chuyến bay charter của các hãng hàng không nước ngoài không thường lệ như Kalitta Air (K4), Terra Avia (T8), Coyne Airways (7C), National Airlines (N8), Wamos Air (EB), FlyPelican (FP), Maleth Aero (DB) chở hàng may mặc đi Mỹ và Châu Âu. Hợp đồng với hãng Myanmar Airways (8M) đã ký trước đó cũng giúp tăng sản lượng trong năm 2021. Hãng hàng không Starlux Airlines (JX) cũng đã ký kết hợp đồng với NCTS và thông báo kế hoạch khai thác tại Nội Bài đầu năm 2022.

Bên cạnh đó, Công ty đã tập trung mọi nguồn lực để nâng cao chất lượng dịch vụ, đầu tư trang thiết bị, cải tiến nhiều công đoạn khai thác và đặc biệt chú trọng đến công tác đào tạo chuyên sâu về quản lý, chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo các yêu cầu ngày càng cao của khách hàng cũng như đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn của IATA và các yêu cầu của nhà chức trách. Công ty luôn tuân thủ các quy định của ngành, pháp luật liên quan và nhận được sự hỗ trợ rất lớn từ Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP, các cơ quan hữu quan tại Nội Bài.

Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động SXKD năm 2021

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	So sánh TH/KH (%)
1. Sản lượng (tấn)	332.000	340.434	102,5%
2. Tổng doanh thu	705.000	751.064	106,5%
3. Lợi nhuận trước thuế	258.000	281.018	108,9%
4. Lợi nhuận sau thuế	207.000	223.612	108,0%
5. Tỷ lệ cổ tức dự kiến	75%	75%	100,0%

b. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Sản lượng hàng hóa phục vụ năm 2021 của Công ty đạt 340.434 tấn và bằng 102,5% so với kế hoạch đã được ĐHCĐ thông qua. Ban điều hành Công ty đã bám sát thị trường, nỗ lực triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng năng lực cạnh tranh để giữ chân khách hàng, gia tăng nguồn thu, thực hành tiết kiệm chi phí đảm bảo hoàn thành xuất sắc mục tiêu SXKD đã đề ra. Theo đó, tổng doanh thu thực hiện năm 2021 của Công ty là 751,0 tỷ đồng, đạt 106,5% kế hoạch năm; lợi nhuận trước và sau thuế của Công ty lần lượt là 281,0 tỷ đồng và 223,6 tỷ đồng, đều tăng hơn 8% so với kế hoạch năm.

c. Một số kết quả đạt được khác

Bên cạnh việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD nêu trên, Công ty còn đạt được những thành tích nổi bật như sau:

- Phục vụ các chuyến bay chở hàng viện trợ (khẩu trang, thiết bị y tế) của Chính phủ Việt Nam đến các nước và đón nhận nhiều lô hàng viện trợ của các tổ chức quốc tế, các nước gửi đến Việt Nam trong cao điểm dịch bệnh.
- Rất nhiều chuyên bay vận chuyển vắc xin về Việt Nam qua sân bay Nội Bài được NCTS phục vụ. Với phương châm góp sức cùng Tổng Công ty Hàng không Việt Nam, chung tay cùng Đảng và Nhà nước phòng chống dịch bệnh, 100% chuyên bay chở vắc xin Covid-19 từ nước ngoài về sân bay Nội Bài hay từ Hà Nội gửi đến các tỉnh thành trong cả nước đều được NCTS tổ chức phục vụ với chất lượng, yêu cầu cao nhất, đảm bảo các yêu cầu phục vụ hàng đặc biệt theo quy định đối với vắc xin, đồng thời NCTS còn miễn tất cả các phí dịch vụ liên quan đến những lô hàng này.
- Trong năm 2021, khi dịch bệnh bùng phát mạnh tại hầu hết các tỉnh thành trên cả nước, NCTS đã phục vụ nhiều chuyến bay chở các loại hàng hóa bao gồm: máu, vật tư y tế, máy tạo oxy, thực phẩm chức năng, thuốc, máy X-quang, bộ kit xét

nghiệm nhanh, máy lọc máu và các trang thiết bị khác... được các cơ quan chức năng đánh giá cao.

- Nhận được thư khen của khách hàng đánh giá cao về công tác phục vụ an toàn, đúng giờ và hiệu quả cho chuyến bay của các hãng hàng không, đại lý như Asiana Airlines (OZ), Etihad Airways (EY), EVA Air (BR)..., đặc biệt cùng với OZ, NCTS được vinh danh là Công ty phục vụ hàng hóa số 1 trên toàn hệ thống của hãng năm 2021.

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành và các cán bộ quản lý

Thành viên	Chức vụ	Trình độ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại ngày 31/12/2021
Ông Nguyễn Xuân Phúc	Tổng Giám đốc	Đại học	-
Ông Đinh Trọng Sơn	Phó Tổng Giám đốc	Thạc sỹ	0,040127%
Ông Nguyễn Quốc Hưng	Phó Tổng Giám đốc	Đại học	-
Ông Đinh Văn Đình	Kế toán trưởng	Đại học	0,000019%
Bà Lê Thị Ninh	TP. Kinh doanh	Thạc sỹ	-
Ông Trần Hải Hà	TP. Phát triển nguồn nhân lực	Thạc sỹ	-
Ông Đỗ Khắc Thương	TP. Vật tư trang thiết bị	Đại học	-
Ông Nguyễn Trọng Nam	TP. Hành chính	Thạc sỹ	0,000233%
Ông Nguyễn Đức Hạnh	Phó trưởng (phụ trách) Trung tâm điều hành	Thạc sỹ	0,000031%
Ông Lưu Đức Đồng	Đội trưởng Đội xếp dỡ hàng hóa	Đại học	0,026897%
Ông Lê Xuân Hải	Đội trưởng Đội Phục vụ hàng hóa sân đỗ	Đại học	0,000031%
Ông Bùi Quang Lâm	Đội phó (phụ trách) Đội Phục vụ hàng xuất	Đại học	-
Ông Đào Mạnh Dũng	Đội phó (phụ trách) Đội Phục vụ hàng nhập	Trung cấp	0,000004%
Bà Nguyễn Thị Hồng Phương	Thư ký Công ty	Đại học	0,000004%

b. Những thay đổi trong Ban điều hành, cán bộ quản lý

- Từ ngày 15/01/2021: Ông Đặng Văn Viện thôi giữ chức vụ Trưởng Trung tâm điều hành do chấm dứt hợp đồng lao động.

- Từ ngày 01/11/2021: Ông Nguyễn Xuân Định thôi giữ chức vụ Phó trưởng phòng vật tư trang thiết bị do chấm dứt hợp đồng lao động.
- Từ ngày 15/03/2021: Ông Nguyễn Đức Hạnh được giao phụ trách Trung tâm điều hành, Ông Bùi Quang Lâm được giao phụ trách Đội Phục vụ hàng xuất và Ông Đào Mạnh Dũng được giao phụ trách Đội Phục vụ hàng nhập.

c. Số lượng cán bộ, nhân viên Công ty

Tổng số cán bộ nhân viên của Công ty tại ngày 31/12/2021 là 734 người. Với đặc thù hoạt động phục vụ hàng hóa nên người lao động là nam giới chiếm trên 80% tổng số lao động. Cơ cấu lao động của Công ty tương đối ổn định, luôn đáp ứng công tác phục vụ an toàn, hiệu quả và năng suất lao động cao.

Cơ cấu lao động như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
1. Lao động chia theo loại hợp đồng	<u>786</u>	<u>734</u>
Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	607	637
Hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 12 tháng đến 36 tháng	179	97
Hợp đồng lao động dưới 12 tháng	-	-
2. Lao động chia theo giới tính	<u>786</u>	<u>734</u>
Lao động nam	658	608
Lao động nữ	128	126
3. Lao động chia theo độ tuổi lao động	<u>786</u>	<u>734</u>
Độ tuổi từ 18 đến dưới 30 tuổi	166	142
Độ tuổi từ 30 đến dưới 40 tuổi	432	411
Độ tuổi từ 40 đến dưới 50 tuổi	113	112
Độ tuổi từ 50 trở lên	75	69

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án

Thực hiện các dự án đầu tư hiệu quả và mang lại lợi ích thiết thực luôn được Công ty chú trọng. Đặc biệt là các dự án đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin, phần mềm để hỗ trợ hoạt động quản lý, điều hành khai thác theo hướng đồng bộ, phù hợp với điều kiện mặt bằng khai thác, đồng thời chú trọng nghiên cứu đầu tư đổi mới thiết bị thân thiện với môi trường để tăng năng suất lao động, giảm chi phí vận hành.

Kế hoạch đầu tư năm 2021 được ĐHCĐ thường niên của Công ty thông qua từ cuối tháng 6/2021. Tuy nhiên, Quý 3/2021 tình hình dịch bệnh Covid-19 bất ngờ

bùng phát mạnh trong nước, một số dự án đầu tư phải lùi tiến độ để phù hợp với tình hình hoạt động SXKD. Tổng giá trị giải ngân trong năm là 13,6 tỷ đồng (gồm dự án đầu tư xe xúc nâng 2,5 tấn, xe đầu kéo 2,5 tấn, xe xúc nâng cao, xe tải chở ULD và hệ thống máy chủ ảo hóa). Một số hạng mục đầu tư chuyển tiếp đã được Công ty khẩn trương hoàn thành và đưa vào sử dụng đầu năm 2022.

Công tác đầu tư ra ngoài doanh nghiệp được đánh giá hiệu quả cao. Trong năm 2021, Công ty nhận cổ tức là 975.744 cổ phần (tương đương tỷ lệ chi trả là 12%) từ khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp. Công ty đang tiếp tục tìm kiếm cơ hội khác đầu tư ra ngoài doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

4. Tình hình tài chính Công ty

a. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	TH 2021/ 2020 (%)
1. Tổng giá trị tài sản bình quân	553.208	520.665	94,1%
2. Tổng doanh thu	696.884	751.064	107,8%
<i>Doanh thu thuần</i>	669.319	742.156	110,9%
3. Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	256.138	281.113	109,8%
4. Lợi nhuận khác	1.241	(96)	(7,7%)
5. Lợi nhuận trước thuế	257.379	281.018	109,2%
6. Lợi nhuận sau thuế	206.750	223.612	108,2%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Công tác tài chính của Công ty được thực hiện tốt. Các chế độ, chính sách, quy định của Nhà nước cũng như của Công ty được triển khai và thực hiện đầy đủ. Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ ngân sách với Nhà nước. Các khoản thu chi được kiểm soát chặt chẽ, đúng quy định. Các chỉ tiêu tài chính luôn ở trạng thái an toàn, hiệu quả, tạo điều kiện tốt cho hoạt động SXKD và phát triển của Công ty.

Trong năm, Công ty thực hiện nghiêm chế độ quản lý, sử dụng vốn, tài sản và phân phối lợi nhuận theo quy định. Khả năng thanh toán tại ngày 31/12/2021 duy trì ở mức cao, thể hiện khả năng thanh toán tốt. Hệ số nợ trên tổng tài sản và tổng số vốn chủ sở hữu được duy trì ở mức thấp và an toàn.

Chỉ tiêu	01/01/2021	31/12/2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	3,80	4,42
Hệ số thanh toán nhanh	3,01	3,31
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	01/01/2021	31/12/2021
Hệ số nợ/Tổng tài sản	18,53%	17,45%
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	22,75%	21,13%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động	Năm 2020	Năm 2021
Vòng quay hàng tồn kho	107,41	103,30
Vòng quay tổng tài sản	1,21	1,43
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời	Năm 2020	Năm 2021
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	30,89%	30,13%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	37,37%	42,95%
Lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	79,01%	85,46%
Lợi nhuận thuần từ SXKD/Doanh thu thuần	38,27%	37,88%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Thông tin cổ phần

Loại cổ phần	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phần
Tổng số cổ phần đang lưu hành	26.165.732 cổ phần
Cổ phiếu quỹ	1.208 cổ phần
Tổng số cổ phiếu đăng ký giao dịch	26.166.940 cổ phần

b. Danh sách cổ đông lớn (năm giữ trên 5% tổng số cổ phần)

Tên cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP	14.425.401	55,13%
Công ty CP DV hàng không sân bay Nội Bài	1.827.649	6,98%
Cổ đông khác	9.913.890	37,89%
Cộng	26.166.940	100,00%

c. Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2021

Cơ cấu cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1. Nhà nước (VNA, NASCO, VINAKO)	3	17.027.005	65,07%
2. Tổ chức	77	5.087.373	19,44%
Trong nước	44	2.411.359	9,22%
Nước ngoài	33	2.676.014	10,23%
3. Cá nhân	2.156	4.051.354	15,48%
Trong nước	2.036	3.800.132	14,52%
Nước ngoài	120	251.222	0,96%
4. Cổ phiếu quỹ	1	1.208	0,00%
Cộng	2.237	26.166.940	100,00%

d. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu khi thành lập năm 2005 là 35.000.000.000 đồng. Từ đó đến nay, Công ty đã thực hiện các đợt tăng vốn để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh, theo đó, Vốn đầu tư đến thời điểm 31/12/2021 của Công ty là 261.669.400.000 đồng.

e. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Công ty đang có 1.208 cổ phiếu quỹ và không có giao dịch trong năm 2021.

f. Các chứng khoán khác

Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không phát sinh.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Hằng năm, Công ty sử dụng các loại nguyên vật liệu phục vụ chủ yếu trong quá trình đóng gói, gia cố hàng hóa trên các chuyến bay và in giấy tờ tài liệu. Do đặc thù hoạt động là cung cấp dịch vụ phục vụ hàng hóa nên Công ty không sử dụng vật liệu tái chế. Lượng nguyên vật liệu đã sử dụng qua các năm, cụ thể như sau:

Danh mục	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021
Giá gỗ, ván kê	Tấn	1.651,9	2.163,4
Tấm nhựa các loại (Nhựa LDPE)	Tấn	114,1	159,8
Băng dính các loại	Tấn	25,5	26,8
Giấy và biểu mẫu in các loại	Tấn	35,7	35,6

6.3. Tiêu thụ năng lượng

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Năng lượng tiêu thụ	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021
Dầu DO	Tấn	472,5	510,5
Quy đổi năng lượng tiêu thụ	MJ	21.500.206	23.228.824
Xăng RON92	Tấn	44,1	42,6
Quy đổi năng lượng tiêu thụ	MJ	1.971.270	1.904.372

b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

Trong năm, việc sử dụng một số trang thiết bị xe xúc điện thay thế cho số xe cũ sử dụng nguồn nhiên liệu xăng, dầu đã hạn chế được lượng nhiên liệu tiêu thụ, góp phần tiết kiệm chi phí cho Công ty cũng như giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường.

c. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có.

6.4. Tiêu thụ nước

Công ty sử dụng 99% lượng nước sạch do Cảng HKQT Nội Bài cung cấp. Khối lượng nước sử dụng bình quân 19 m³/ngày. Nguồn nước thải được nhà cung cấp xử lý theo đúng tiêu chuẩn, nguồn nước tự khai thác của Công ty cũng được xử lý qua hệ thống bể nước ngầm theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật khi xây dựng.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công tác bảo vệ môi trường luôn được chú trọng, đảm bảo và được truyền thông đến từng người lao động, nâng cao tính tuân thủ. Mặt bằng làm việc của Công ty thuộc khu vực sân bay Nội Bài do vậy càng phải tuân thủ chặt chẽ các quy định về môi trường do các cơ quan chủ quản quản lý. Việc quan trắc và phân tích chất lượng

môi trường được thực hiện định kỳ 06 tháng/lần và gửi các cơ quan liên quan theo quy định.

Ngoài ra, Công ty còn triển khai áp dụng các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn từ các phương tiện, trang thiết bị và sửa chữa bảo dưỡng định kỳ đúng quy định. Công ty luôn ưu tiên lựa chọn và sử dụng các tài sản, trang thiết bị đảm bảo điều kiện ít tác động đến môi trường nhất, đã và đang dần thay thế các loại xe nâng chạy bằng dầu Diesel sang loại xe nâng chạy bằng điện để hạn chế ảnh hưởng đến môi trường. Công ty chủ động ký hợp đồng với một số đối tác đủ năng lực thực hiện xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình phục vụ hàng hóa theo quy định để đảm bảo vệ sinh môi trường, sức khỏe cho cán bộ nhân viên trong Công ty.

Công ty luôn tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường, cũng như chấp hành tốt các quy định của cơ quan đơn vị chủ quản tại Cảng HKQT Nội Bài. Kết quả làm việc hằng năm với các đoàn kiểm tra về môi trường không ghi nhận vi phạm hành chính liên quan nào.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

- Thu nhập và chế độ theo quy định:

Xác định người lao động là nguồn lực quan trọng, một trong những giá trị cốt lõi của Công ty, trong nhiều năm qua Ban lãnh đạo Công ty đã từng bước thực hiện chương trình cải cách tiền lương, gắn tiền lương với hiệu quả SXKD đã tạo động lực nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công việc và giữ chân người lao động gắn bó với Công ty, đảm bảo nguồn nhân lực ổn định cho sự phát triển của Công ty.

Công ty luôn quan tâm và thực hiện tốt chính sách đối với người lao động: Đảm bảo đầy đủ các chế độ về đóng bảo hiểm theo quy định; thực hiện đúng chế độ chi trả tiền lương và phụ cấp định kỳ hàng tháng; thường xuyên áp dụng chính sách thi đua khen thưởng đối với những cá nhân, tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ, đóng góp tích cực cho hoạt động của Công ty.

- Công tác đào tạo:

Công ty luôn quan tâm đến công tác đào tạo nâng cao kiến thức, tay nghề cho người lao động. Chương trình đào tạo được thiết kế phù hợp với tình hình hoạt động SXKD của Công ty, kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, tăng cường công tác kèm cặp nhân viên mới tại các vị trí làm việc nhằm trang bị cho học viên đủ kiến thức, kỹ năng khi được giao nhiệm vụ.

Trong bối cảnh dịch bệnh, hình thức đào tạo trực tuyến được triển khai linh hoạt, hiệu quả. Trong năm 2021, ngoài các nội dung đào tạo bắt buộc theo yêu cầu của ngành và các hãng hàng không, Công ty đã tổ chức thêm một số lớp đào tạo nhằm phát triển kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ, tạo điều kiện học tập hơn nữa cho người lao động. Đặc biệt chú trọng bồi dưỡng và phát huy tối đa năng lực của đội

40
HÀ
AN
B.
T.



ngũ cán bộ quản lý, quy hoạch nhân sự, tạo động lực làm việc và trang bị các kiến thức về quản trị doanh nghiệp.

Tổng số lớp học, lượt người tham gia và ngân sách chi cho đào tạo như sau:

Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021
Số lớp học	Lớp	245	193
Tổng số lượt người học	Lượt	6.937	5.695
Tổng số giờ đào tạo	Giờ	4.239	3.053
Ngân sách chi cho đào tạo	Triệu đồng	3.351	3.557

- Chế độ, chính sách phúc lợi khác:

Ban lãnh đạo Công ty đặc biệt quan tâm và luôn nỗ lực để đảm bảo các chế độ đãi ngộ, quyền lợi và phúc lợi khác đối với người lao động. Các chế độ phúc lợi hàng năm luôn được duy trì như: Khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể cán bộ nhân viên; khám sức khỏe chuyên sâu đối với các vị trí làm việc có yếu tố môi trường độc hại; duy trì bộ phận y tế trực hỗ trợ hàng ngày; chi trả phụ cấp bồi dưỡng bằng hiện vật; phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên Công ty tổ chức các hoạt động nâng cao thể chất, sức khỏe cũng như đời sống tinh thần cho người lao động; tiếp tục duy trì gói bảo hiểm chăm sóc sức khỏe tự nguyện cho người lao động. Đây là những phúc lợi nhằm tạo động lực, khuyến khích người lao động yên tâm làm việc, cống hiến và gắn kết lâu dài với Công ty.

Trong năm 2021, NCTS đã chủ động tìm nguồn vắc xin để tổ chức tiêm phòng cho người lao động trong thời gian sớm nhất. Trong thời gian giãn cách xã hội, địa phương đưa ra nhiều yêu cầu rất khó khăn và siết chặt việc đi lại. Để đảm bảo hoạt động SXKD được liên tục, thông suốt, Công ty đã chủ động xây dựng các phương án phòng chống dịch, đặc biệt đã xây dựng và tổ chức thực hiện phương án “3 tại chỗ” cho hơn 150 cán bộ nhân viên trong thời gian giãn cách vừa đảm bảo sản xuất, vừa đáp ứng các yêu cầu của địa phương, đảm bảo được doanh thu trong thời gian giãn cách xã hội gắt gao.

Thường xuyên khử khuẩn các khu vực làm việc, khu vực khai thác hàng hóa, đồng thời trang bị đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động đảm bảo tốt nhất sức khỏe cho người lao động.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty luôn tích cực tham gia và đóng góp vào các hoạt động xã hội tại địa phương; hưởng ứng phong trào “Lá lành đùm lá rách”; tri ân ngày thương binh liệt sỹ; phụng dưỡng bà mẹ Việt Nam Anh hùng; ủng hộ, giúp đỡ cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện Sóc Sơn... Công ty phát động chương trình hiến máu nhân đạo “Ngày hội những giọt máu hồng NCTS” với hơn 150 người lao động

29
 HÓA
 HÀ N



nhật tình tham gia. Ngoài ra, người lao động luôn tích cực hưởng ứng các phong trào khác như đóng góp, ủng hộ hoạt động thiện nguyện, giúp đỡ các cá nhân gặp hoàn cảnh khó khăn...

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

Năm 2021, dịch bệnh tiếp tục diễn biến phức tạp và gây ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình hoạt động SXKD của Công ty, Ban Giám đốc và các cấp quản lý đã chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong công tác điều hành, cùng với sự nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên, Công ty đã vượt qua khó khăn, hoàn thành xuất sắc mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD.
- Thực hiện phân công bố trí nhân sự linh hoạt, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh trong giai đoạn ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh, đảm bảo sức khỏe, chính sách tiền lương và giữ thu nhập ổn định cho người lao động.
- Đàm phán thành công và ký hợp đồng với các hãng hàng không đến hạn đấu thầu lại trong năm. Ngoài việc duy trì phục vụ tốt các chuyến bay tăng chuyến của các hãng bay thường lệ, NCTS đã chủ động, nỗ lực nắm bắt thị trường để ký thêm hợp đồng và phục vụ nhiều chuyến bay charter của các hãng hàng không nước ngoài không thường lệ, góp phần gia tăng sản lượng phục vụ và doanh thu cho Công ty.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng, tăng cường duy trì mối quan hệ với khách hàng, hỗ trợ tối đa hãng hàng không.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Hệ số vốn chủ sở hữu trên tài sản dài hạn tại ngày 31/12/2021 là 2,75 lần thể hiện Công ty có khả năng đảm bảo tự tài trợ tài sản dài hạn bằng nguồn vốn tự có.

Tỷ trọng tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn trên tổng tài sản tại 31/12/2021 lần lượt là 70,0% và 30,0%. Trong đó, tổng các chỉ tiêu tiền, đầu tư ngắn hạn (là các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng) và các khoản phải thu khách hàng tại ngày 31/12/2021 chiếm tỷ trọng là 67,2% trên tổng tài sản, thể hiện nguồn vốn lưu động của Công ty là rất tốt, khả năng chuyển đổi thành tiền cao.

Tổng nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2021 gần 81,6 tỷ đồng. Công nợ phải thu của Công ty chủ yếu là công nợ luân chuyển, được kiểm soát chặt chẽ và thực hiện theo đúng quy định.

b. Tình hình nợ phải trả

Tổng nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2021 là 96,7 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 17,5% trên tổng nguồn vốn. Các khoản công nợ phải trả là các khoản công nợ luân chuyển, thường xuyên của Công ty. Các khoản phải trả này đều được lập kế hoạch chi trả và Công ty có đủ các nguồn lực để thực hiện chi trả cho nhà cung cấp, người lao động đúng quy định. Công ty không có nợ phải trả quá hạn.

Công ty sử dụng rất ít giao dịch bằng ngoại tệ, theo đó chênh lệch tỷ giá không ảnh hưởng đến kết quả hoạt động SXKD của Công ty. Công ty không huy động nguồn vốn vay, theo đó không có phát sinh chi phí lãi vay.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Cơ cấu quản lý, công tác tổ chức và quản trị nguồn lực của Công ty ổn định. Các phòng ban chức năng chuyên biệt hóa, nâng cao vai trò tham mưu trong công tác quản trị điều hành của Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục tìm hiểu, nghiên cứu mô hình tổ chức, quản lý khai thác của các công ty phục vụ khác, tìm hiểu các hãng hàng không đang phục vụ về các lĩnh vực thương mại, dịch vụ... để cập nhật, đổi mới phù hợp xu thế, nâng cao tính cạnh tranh của Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2022 dự báo tình hình quốc tế, trong nước có những thuận lợi, khó khăn, cơ hội và thách thức đan xen. Dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp bất chấp nỗ lực của các quốc gia đưa hoạt động phát triển kinh tế xã hội trở về trạng thái bình thường mới.

Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo tăng trưởng nền kinh tế toàn cầu năm 2022 là 4,4% (giảm 0,5% so với dự báo đưa ra vào tháng 10/2021). Tăng trưởng sẽ chậm lại khi các nền kinh tế phải vật lộn với các vấn đề về nguồn cung, lạm phát cao hơn, nợ kỷ lục và sự không chắc chắn kéo dài. Tình hình chính trị bất ổn, chiến tranh xảy ra, cũng như mâu thuẫn, xung đột giữa các nước lớn tiếp tục ảnh hưởng không nhỏ đến nền kinh tế. Ngoài ra, rủi ro lạm phát gia tăng, chiến tranh, thiên tai, biến đổi khí hậu là nguy cơ luôn tiềm ẩn, ảnh hưởng đến nền kinh tế thế giới nói chung và thị trường hàng hóa hàng không nói riêng.

Thị trường vận tải hàng hóa qua Cảng HKQT Nội Bài dự kiến tăng trưởng khoảng 8% so với năm 2021 tập trung chủ yếu vẫn là các nhóm hàng như điện thoại, linh kiện điện tử, sản phẩm may mặc, giày da... được sản xuất tại Việt Nam.

Hoạt động SXKD của Công ty vẫn tồn tại nhiều khó khăn, cạnh tranh giữa các công ty phục vụ hàng hóa tại Nội Bài rất gay gắt. Với các điều kiện hiện có, công ty phát huy và tập trung mọi nguồn lực, quyết tâm đạt được các mục tiêu sau:

- Hoàn thành chỉ tiêu hoạt động SXKD đề ra, đảm bảo lợi ích cho cổ đông.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ theo tiêu chuẩn đã cam kết với khách hàng.
- Tìm kiếm cơ hội mở rộng mặt bằng để đảm bảo ổn định lâu dài.
- Đảm bảo thu nhập cho cán bộ công nhân viên.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến Kiểm toán

Báo cáo kiểm toán đưa ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính năm 2021, theo đó không có ý kiến Kiểm toán cần giải trình.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Công ty luôn chấp hành các quy định của pháp luật, đơn vị chủ quản và các đơn vị cho thuê tại Cảng HKQT Nội Bài; thực hiện theo tiêu chuẩn đã cam kết với các hãng hàng không. Công tác an toàn vệ sinh lao động được chú trọng, mặt bằng hoạt động luôn sạch sẽ, gọn gàng, thông thoáng; vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống ngập úng... luôn được đảm bảo.

b. Liên quan đến người lao động

Công ty luôn quan tâm, chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ nhân viên để người lao động yên tâm công tác, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao: Đảm bảo việc làm, thu nhập và các quyền lợi chính đáng của người lao động; duy trì bảo hiểm sức khỏe cho người lao động, thực hiện khám sức khỏe, khám bệnh nghề nghiệp định kỳ hàng năm, đo môi trường làm việc tại các vị trí lao động; người lao động làm việc tại các vị trí có yếu tố môi trường độc hại đều được hưởng chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật; tổ chức các chương trình phúc lợi cho người lao động như ngày hội thể thao, chuyến xe về quê ăn Tết...; tổ chức thực hiện công tác hiếu - hỷ, thăm hỏi ốm đau đối với người lao động và thân nhân người lao động chu đáo, có ý nghĩa; gặp gỡ động viên và hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn; trao tặng phần thưởng cho con cán bộ nhân viên đạt thành tích cao trong học tập; tổ chức các hoạt động vào ngày tết Thiếu nhi, Trung thu, Noel...; tích cực tham gia các hoạt động và làm tốt công tác trách nhiệm với xã hội.

c. Liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Công ty tích cực tham gia, đóng góp và thực hiện tốt các hoạt động xã hội tại địa phương và do các tổ chức, đoàn thể phát động.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2021, trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường đã ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động SXKD của Công ty, HĐQT đã khẩn trương, tích cực triển khai, phối hợp và chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện nghiêm túc Nghị quyết ĐHĐCĐ và tổ chức hoạt động SXKD có hiệu quả. Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ nhân viên trong Công ty luôn đồng lòng, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, áp dụng các biện pháp linh hoạt, thực hiện tốt các chính sách tiết kiệm, Công ty đã thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động và quyền lợi của cổ đông.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc

Trong năm 2021, trước tình hình đặc biệt khó khăn do ảnh hưởng dịch bệnh, Ban Giám đốc đã tích cực, chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong công tác điều hành, chỉ đạo đưa Công ty vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ hoạt động SXKD đã đề ra.

Trên cơ sở định hướng của HĐQT, Ban Giám đốc đã thường xuyên nắm bắt diễn biến của thị trường, chỉ đạo xây dựng và triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp, tổ chức hoạt động SXKD an toàn, chất lượng, hiệu quả và phát triển bền vững.

Triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, tuân thủ theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ công ty và các văn bản nội bộ khác.

Thực hiện tốt chế độ báo cáo về tình hình hoạt động SXKD trên các lĩnh vực và các mặt hoạt động. Bên cạnh việc phân tích, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo đã chú trọng trong việc dự báo, đánh giá tình hình thị trường giai đoạn tiếp theo để đưa ra các phương án ứng phó, nâng cao tính chủ động, linh hoạt trong điều hành hoạt động SXKD.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT

Trong thời gian tới, khi tình hình dịch bệnh diễn biến còn phức tạp, nền kinh tế thế giới nói chung và ngành phục vụ hàng hóa hàng không nói riêng còn gặp nhiều khó khăn, Công ty tiếp tục tập trung nguồn lực để đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động SXKD, cải thiện chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh nhằm giữ vững thị phần phục vụ và phát triển bền vững. Tiếp tục thực hiện mục tiêu của Công ty là tìm kiếm cơ hội mở rộng mặt bằng khai thác, chủ động hợp tác với các doanh nghiệp cùng ngành nghề, điều hành hiệu quả và nâng cao năng suất lao động đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu hoạt động SXKD.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI**

Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906

Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>**V. Quản trị công ty****1. Hội đồng quản trị****a. Thành viên và cơ cấu của HĐQT**

Cơ cấu của HĐQT bao gồm: 01 thành viên HĐQT điều hành, 04 thành viên HĐQT không điều hành. Tất cả các thành viên HĐQT đều có chứng chỉ về quản trị công ty.

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại ngày 31/12/2021
Ông Hồ Quang Tuấn	Chủ tịch	-
Ông Nguyễn Giang Tiến	Thành viên	0,06781%
Ông Nguyễn Xuân Phúc	TV/Điều hành	-
Ông Nguyễn Thanh Dương	Thành viên	-
Ông Nguyễn Việt Dũng	Thành viên	-

b. Hoạt động của HĐQT

Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp, 11 lần lấy ý kiến bằng văn bản và ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan để chỉ đạo, hỗ trợ thực hiện và giám sát các hoạt động SXKD của Công ty. Việc giám sát của HĐQT được thực hiện thông qua báo cáo của Ban Giám đốc. HĐQT thường xuyên bám sát tình hình thực tế để kịp thời đưa ra các quyết sách liên quan đến hoạt động SXKD và tổ chức của Công ty, đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban Giám đốc hoàn thành nhiệm vụ.

Các nghị quyết HĐQT đã ban hành trong năm 2021:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT/NCTS	28/01/2021	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua bộ đàm kỹ thuật số thuộc dự án đầu tư bộ đàm kỹ thuật số	100%
2	02/NQ-HĐQT/NCTS	02/03/2021	Chi trả cổ tức tạm ứng lần 2 năm 2020	100%
3	03/NQ-HĐQT/NCTS	05/03/2021	Kế hoạch và nội dung họp ĐHCĐ thường niên năm 2021	100%
4	04/NQ-	31/03/2021	Thành lập Tiểu ban Kiểm toán nội bộ	100%



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI

Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906

Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	HĐQT/NCTS			
5	05/NQ-HĐQT/NCTS	31/03/2021	Giới thiệu nhân sự và bổ nhiệm cán bộ tiểu ban Kiểm toán nội bộ	100%
6	06/NQ-HĐQT/NCTS	07/04/2021	Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
7	07/NQ-HĐQT/NCTS	04/06/2021	Chi trả cổ tức tạm ứng lần 3 năm 2020	100%
8	08/NQ-HĐQT/NCTS	08/06/2021	Nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
9	09/NQ-HĐQT/NCTS	08/06/2021	Triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
10	10/NQ-HĐQT/NCTS	10/06/2021	Quyết toán dự án hoàn thành dự án đầu tư: xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2020, xe xúc nâng 15 tấn và bộ đàm kỹ thuật số	100%
11	11/NQ-HĐQT/NCTS	10/06/2021	Quy chế kiểm toán nội bộ, kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2021	100%
12	12/NQ-HĐQT/NCTS	21/06/2021	Nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Logistics Hàng không (ALS)	100%
13	13/NQ-HĐQT/NCTS	29/06/2021	Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
14	14/NQ-HĐQT/NCTS	29/06/2021	Chi trả cổ tức tạm ứng lần 1 năm 2021	100%
15	15/NQ-HĐQT/NCTS	29/06/2021	Phê duyệt các dự án đầu tư năm 2021	100%
16	16/NQ-HĐQT/NCTS	16/07/2021	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính giai đoạn 2021-2022	100%



Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
17	17/NQ-HĐQT/NCTS	01/09/2021	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe đầu kéo hàng hóa 2,5 tấn năm 2021, xe xúc nâng cao (Reach Truck) và phê duyệt dự án đầu tư xe tải chở ULD	100%
18	18/NQ-HĐQT/NCTS	12/10/2021	Phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư hệ thống máy chủ ảo hóa	100%
19	19/NQ-HĐQT/NCTS	08/11/2021	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe tải chở ULD năm 2021 thuộc dự án đầu tư xe tải chở ULD năm 2021	100%
20	20/NQ-HĐQT/NCTS	14/12/2021	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua hệ thống máy chủ ảo hóa thuộc dự án đầu tư máy chủ ảo hóa	100%

Các quyết định HĐQT đã ban hành trong năm 2021:

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/QĐ-HĐQT/NCTS	28/01/2021	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua bộ đàm kỹ thuật số thuộc dự án đầu tư bộ đàm kỹ thuật số	100%
2	02/QĐ-HĐQT/NCTS	02/03/2021	Chi trả cổ tức tạm ứng lần 2 năm 2020	100%
3	03/QĐ-HĐQT/NCTS	31/03/2021	Thành lập Tiểu ban Kiểm toán nội bộ	100%
4	04/QĐ-HĐQT/NCTS	31/03/2021	Bổ nhiệm chức vụ Trưởng tiểu ban Kiểm toán nội bộ	100%
5	05/QĐ-HĐQT/NCTS	04/06/2021	Chi trả cổ tức tạm ứng lần 3 năm 2020	100%

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
6	06/QĐ-HĐQT/NCTS	10/06/2021	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án đầu tư xe xúc nâng 15 tấn	100%
7	07/QĐ-HĐQT/NCTS	10/06/2021	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án đầu tư xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2020	100%
8	08/QĐ-HĐQT/NCTS	10/06/2021	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án đầu tư bộ đàm kỹ thuật số	100%
9	09/QĐ-HĐQT/NCTS	10/06/2021	Ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ	100%
10	10/QĐ-HĐQT/NCTS	29/06/2021	Chi trả cổ tức tạm ứng lần 1 năm 2021	100%
11	11/QĐ-HĐQT/NCTS	29/06/2021	Ban hành Kế hoạch SXKD năm 2021	100%
12	12/QĐ-HĐQT/NCTS	29/06/2021	Phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2021	100%
13	13/QĐ-HĐQT/NCTS	29/06/2021	Phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xe đầu kéo hàng hóa 2,5 tấn năm 2021	100%
14	14/QĐ-HĐQT/NCTS	29/06/2021	Phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xe xúc nâng cao (Reach truck)	100%
15	15/QĐ-HĐQT/NCTS	16/07/2021	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính giai đoạn 2021-2022.	100%
16	16/QĐ-HĐQT/NCTS	01/09/2021	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe xúc nâng cao (Reach Truck)	100%

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			thuộc dự án đầu tư xe xúc nâng cao (Reach Truck).	
17	17/QĐ-HĐQT/NCTS	01/09/2021	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe đầu kéo hàng hóa 2,5 tấn năm 2021 thuộc dự án đầu tư xe đầu kéo hàng hóa 2,5 tấn năm 2021.	100%
18	18/QĐ-HĐQT/NCTS	01/09/2021	Phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xe tải chở ULD năm 2021.	100%
19	19/QĐ-HĐQT/NCTS	14/10/2021	Phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư hệ thống máy chủ ảo hóa.	100%
20	20/QĐ-HĐQT/NCTS	08/11/2021	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe tải chở ULD năm 2021 thuộc dự án đầu tư xe tải chở ULD năm 2021.	100%
21	21/QĐ-HĐQT/NCTS	14/12/2021	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua hệ thống máy chủ ảo hóa thuộc dự án đầu tư hệ thống máy chủ ảo hóa.	100%

c. Các tiểu ban thuộc HĐQT

Tiểu ban Kiểm toán nội bộ được thành lập theo Quyết định số 03/QĐ-HĐQT/NCTS ngày 31/03/2021, hiệu lực kể từ ngày 01/04/2021, gồm 02 thành viên:

- Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Trưởng tiểu ban
- Bà Nguyễn Thị Hồng Phương - Thành viên.

Kể từ khi thành lập, Tiểu ban Kiểm toán nội bộ đã tổ chức 5 cuộc họp để triển khai thực hiện các công việc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm gồm: Xây dựng Quy chế kiểm toán nội bộ trình HĐQT thông qua tại Quyết định số 09/QĐ-HĐQT/NCTS ngày 10/06/2021; thống nhất Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2021; xây dựng và triển khai chương trình kiểm toán nội bộ về công tác sửa chữa, bảo dưỡng trang thiết bị mặt đất; tổng kết công tác kiểm toán nội bộ năm 2021 cũng như đưa ra phương hướng hoạt động năm 2022.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát (BKS)

Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại ngày 31/12/2021
Ông Đinh Hồng Sơn	Trưởng ban	-
Bà Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên	0,00002%
Ông Vũ Xuân Mạnh	Thành viên	-

b. Hoạt động của BKS

Ban Kiểm soát thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty, luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Giám đốc trong việc thực thi nhiệm vụ.

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BGD điều hành và cổ đông:

Trong năm 2021, BKS đã tổ chức 12 buổi làm việc để thực hiện chức trách và nhiệm vụ của BKS theo quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cụ thể: Thẩm định báo cáo tài chính bán niên 2020 đã soát xét, báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán và tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2020; kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của nhà nước và quy định nội bộ của công ty, việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và các nghị quyết, quyết định của HĐQT công ty, tình hình thực hiện kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra và của BKS; thẩm tra quyết toán dự án đầu tư hoàn thành các dự án thuộc thẩm quyền của HĐQT công ty; và phối hợp lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính giai đoạn 2021 - 2022 theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BGD điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm 2021, công tác phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BGD và các cán bộ quản lý khác trong công ty được duy trì và thực hiện tốt. BKS đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty; luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT và BGD trong việc thực thi nhiệm vụ. BGD và các cán bộ quản lý khác luôn phối hợp tốt với BKS trên mọi hoạt động. Thành viên HĐQT, BGD và các cán bộ quản lý cung cấp đầy đủ thông tin và tài liệu theo yêu cầu của BKS. Chương trình, nội dung và dự thảo Biên bản các cuộc họp; Nghị quyết và Quyết định của HĐQT được gửi tới BKS cùng thời gian gửi tới các thành viên HĐQT. Báo cáo của BGD và các thông tin, tài liệu về

24
 G
 H
 A
 I
 S
 1



quản lý, điều hành hoạt động SXKD, báo cáo tài chính được gửi tới BKS kịp thời và đầy đủ.

Tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT công ty.

3. Các giao dịch, thù lao, khoản lợi ích khác của thành viên HĐQT, BGD, BKS

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Đơn vị: Triệu đồng

	Chức vụ	Tiền lương	Thù lao	Thu nhập khác	Cộng
1. Hội đồng quản trị					
Ông Hồ Quang Tuấn	Chủ tịch		178,8	26,8	205,6
Ông Nguyễn Giang Tiến	Thành viên		142,8	36,0	178,8
Ông Nguyễn Xuân Phúc	Thành viên		142,8	36,0	178,8
Ông Nguyễn Thanh Dương	Thành viên		142,8	36,0	178,8
Ông Nguyễn Việt Dũng	Thành viên		142,8	24,0	166,8
2. Ban Kiểm soát					
Ông Đinh Hồng Sơn	Trưởng ban	360,0		21,0	381,0
Bà Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên	330,5	133,8	34,9	499,2
Ông Vũ Xuân Mạnh	Thành viên		106,8	22,2	129,0
3. Ban Giám đốc					
Ông Nguyễn Xuân Phúc	TGD	1.203,7		65,2	1.268,9
Ông Đinh Trọng Sơn	PTGD	1.023,2		54,4	1.077,6
Ông Nguyễn Quốc Hưng	PTGD	1.014,6		54,4	1.069,0
4. Kế toán trưởng					
Ông Đinh Văn Đình	KTT	963,0		53,2	1.016,2
Cộng		4.895,0	990,6	466,0	6.351,6

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI
Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội
Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906
Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty tuân thủ thực hiện theo Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ, quy chế quản lý liên quan, các nội quy, quy định nhằm đảm bảo công tác quản trị điều hành hoạt động SXKD đạt hiệu quả.

Công ty đang thực hiện tìm kiếm ứng viên phù hợp với vị trí thành viên độc lập Hội đồng quản trị và người phụ trách quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài tại ngày 31/12/2021 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021, phù hợp với các chuẩn mực Kế toán Việt Nam, chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY và được thẩm định bởi Ban Kiểm soát Công ty, được đăng tải trên website của Công ty theo đường dẫn: www.noibaicargo.com.vn.

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2022



Nguyễn Xuân Phúc

